

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG TÂM Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHU VỰC SƠN TRÀ

Số: / YTST
V/v cập nhật danh sách người hướng
dẫn thực hành tại Trung tâm Y tế
khu vực Sơn Trà

An Hải, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Công văn số 2223/SYT-NVY ngày 30/8/2025 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc chấn chỉnh thực hiện các nội dung hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề và quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Bản công bố số 303/YTST ngày 08/3/2024 của Trung tâm Y tế quận Sơn Trà về Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Bản công bố số 2047/BCB-YTST ngày 28/11/2024 của Trung tâm Y tế quận Sơn Trà về Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành (Bổ sung đối tượng thực hành là Bác sĩ chuyên khoa);

Căn cứ Công văn số 516/YTST ngày 17/9/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà về việc cập nhật danh sách người hướng dẫn thực hành tại Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà;

Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà cập nhật danh sách người hướng dẫn thực hành tại đơn vị, cụ thể như sau:

(Đính kèm phụ lục)

Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng xem xét và cập nhật về danh sách người hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh tại Bản công bố cơ sở KBCB đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành đã công bố.

Công văn này thay thế cho Công văn số Công văn số 516/YTST ngày 17/9/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dương Quốc Khánh

PHỤ LỤC
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Đính kèm Công văn số: /YTST ngày /10/2024 của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Trình độ - Chức danh	Vị trí chuyên môn
1	NGÔ VĂN ĐÌNH HOÀI	003561/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Bác sĩ CKII Ngoại Tiêu hóa	Giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
2	DƯƠNG QUỐC KHÁNH	003630/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền Bổ sung chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Phó Giám đốc Bác sĩ khoa YHCT và PHCN
3	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	007318/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Bác sĩ CKI Sản phụ khoa	Trưởng khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
4	NGUYỄN THỊ LUYẾN	003559/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Bác sĩ CKI Sản phụ khoa	Bác sĩ khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
5	NGUYỄN THẾ TÁM	003864/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ CKI Nội khoa	Trưởng khoa Nội tổng hợp
6	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	000268/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Bác sĩ CKII Nội	Bác sĩ khoa Khám bệnh
7	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC VIỆT	003732/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ CKI Nội	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp
8	NGUYỄN VĂN VỊ	003169/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Bác sĩ CKI Nội khoa	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp

9	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÚ	006242/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Bác sĩ CKI Nội khoa	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu
10	NGUYỄN VĂN NHA	000150/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	Bác sĩ CKI Nội khoa	Bác sĩ khoa Hồi sức cấp cứu
11	HUỖNH QUỐC TÁM	000540/ĐNA-CCHN	Khám và chữa bệnh chuyên Ngoại	Bác sĩ CKII Ngoại khoa	Phó Trưởng khoa phụ trách khoa Ngoại tổng hợp
12	PHAN VIỆT HÙNG	003569/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Bác sĩ CKI Ngoại khoa	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
13	ĐÀO THỊ NGỌC ANH	036402/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
14	LÊ TRẦN THẢO VY	008721/ĐNA-CCHN	Khám và chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Bác sĩ CKI Nhi khoa	Phó Trưởng khoa Nhi
15	HUỖNH VĂN ĐÔ	008677/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Nhi
16	LƯU BÁ PHONG	001175/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CĐHA	Bác sĩ CKI CĐHA	Trưởng khoa CĐHA
17	LÊ VĂN NGA	007679/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa CĐHA	Bác sĩ CKI CĐHA	Phó Trưởng khoa CĐHA
18	TRẦN VĂN NGÔ	001504/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Bác sĩ CKI Tai mũi họng	Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa
19	TRƯỜNG CÔNG ĐỨC	001010/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Bác sĩ CKI Nhãn khoa	Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa
20	ĐẶNG THỊ GIANG	007253/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa
21	HUỖNH THỊ CẨM VÂN	006728/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Phó Trưởng khoa YHCT và PHCN
22	NGUYỄN THANH HÙNG	007868/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thần kinh	Bác sĩ CKI Thần kinh	Phó trưởng khoa Phụ trách khoa Khám bệnh
23	ĐẶNG THỊ THANH TÂM	008709/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ CKI Nội khoa	Phó Trưởng khoa Khám bệnh

24	NGUYỄN THỊ NY	007249/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiết	Bác sĩ CKI Nội tiết	Bác sĩ khoa Khám bệnh
25	PHAN TIẾN THÀNH	005026/HAG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp
26	NGUYỄN THANH TÙNG	009154/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ CKI Ngoại khoa	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
27	PHAN VĂN HẢI	009050/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
28	NGUYỄN ĐỨC LÂN	009172/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp
29	NGUYỄN NGỌC VIỆT	003560/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ CKI Nội khoa	Phó trưởng khoa Phụ trách khoa Nhi
30	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	008704/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Nhi
31	NGUYỄN LÊ KỲ DUYÊN	009553/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa
32	PHAN QUỐC TÍN	007659/ĐNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo quy định tại Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí thông thường một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Bác sĩ CKI Y học dự phòng	Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
33	LÊ VĂN TRUNG SƠN	009440/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng. Bổ sung thêm chuyên khoa Y học gia đình	Bác sĩ CKI Y học gia đình	Bác sĩ phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
34	LÊ VĂN QUỐC HUY	009506/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Thạc sĩ Bác sĩ Y học dự phòng	Trưởng khoa KSBT&HIV/AIDS
35	VÕ THỊ TỔ LOAN	009141/ĐNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV, phát hiện và xử trí các bệnh	Bác sĩ CKI Y học dự phòng	Phó khoa KSBT&HIV/AIDS

			thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
36	PHẠM THỊ THÙY AN	009501/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ khoa KSBT&HIV/AIDS
37	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	009092/ĐNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư 10/2015/TTLT-BYT-BNV, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Bác sĩ CKI Y học gia đình	Bác sĩ khoa YTCC-DD&ATTP
38	TẠ ĐÔNG QUỐC	007990/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Trưởng khoa YHCT và PHCN
39	NGUYỄN THẾ TÂM	009267/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ khoa YHCT và PHCN
40	HUỖNH VĂN ANH	000042/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Bác sĩ CKI Răng hàm mặt	Trưởng khoa Liên chuyên khoa
41	NGUYỄN PHƯƠNG TRINH	007405/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm mặt	Thạc sĩ Bác sĩ Răng hàm mặt	Phó Trưởng khoa Liên chuyên khoa
42	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	0005838/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Bác sĩ CKI Răng hàm mặt	Bác sĩ khoa Liên chuyên khoa
43	ĐINH TIẾN CÔNG	009311/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sĩ quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV NGÀY 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Trung cấp Y sĩ đa khoa	Y sĩ khoa Ngoại tổng hợp
44	VŨ CÔNG THÀNH	000299/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Trung cấp Y sĩ YHCT	Y sĩ khoa YHCT và PHCN
45	ĐINH BÁ CỪ	006980/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Trung cấp Y sĩ YHCT	Y sĩ khoa YHCT và PHCN
46	LÊ VĨNH QUÝ	009550/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Cao đẳng Y sĩ YHCT	Y sĩ khoa YHCT và PHCN

47	NGUYỄN THỊ DIỆU HOA	008844/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Cao đẳng Y sĩ YHCT	Y sĩ khoa YHCT và PHCN
48	NGUYỄN DIỆU TỐ UYÊN	008317/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thạc sĩ Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
49	PHAN VĂN PHÚ	004426/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
50	NGUYỄN KIỀU DUYÊN	004927/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
51	KIỀU THỊ HỒNG SƠN	004353/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ
52	TRẦN THỊ DIỆU TRANG	004411/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng
53	NHỮ THỊ HIỀN	003505/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	CKI Điều dưỡng	Phó Trưởng phòng Điều dưỡng
54	NGUYỄN TRƯỞNG VĂN VÕ LÂM TUẤN	006531/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thạc sĩ Điều dưỡng	Phó Trưởng phòng Điều dưỡng

55	ĐINH THỊ NGỌC BÍCH	007002/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng phòng Tổ chức hành chính
56	TRẦN THỊ THANH MAI	004264/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Khám bệnh
57	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	004281/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
58	LÊ THỊ THANH MAI	004446/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
59	HUỖNH THỊ THANH HẰNG	007960/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
60	PHẠM TRỌNG PHƯƠNG NAM	005908/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
61	LÊ THỊ TRÀ	007745/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh

62	NGUYỄN THỊ ANH VÂN	004326/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
63	PHẠM KHÁNH CHI	006537/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
64	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	006878/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
65	LÊ THỊ TRANG	007086/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
66	NGUYỄN THỊ HẠNH	004255/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
67	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	006497/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
68	NGUYỄN THỊ NHƯ' TRANG	004228/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh

			quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng		
69	THÁI THỊ XUYẾN	006851/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh
70	NGUYỄN VĂN LINH AN	007568/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng tại phòng khám HIV/AIDS khoa Khám bệnh
71	TRẦN THỊ HIỀN	007483/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng tại phòng khám HIV/AIDS khoa Khám bệnh
72	NGUYỄN THỊ TOÀN	004440/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Nội tổng hợp
73	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	004400/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
74	NGÔ THỊ THANH THANH	004374/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
75	NGUYỄN HOÀNG MAI THẢO	006680/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp

			quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		
76	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	006846/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
77	TRẦN THỊ THƠM	009041/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
78	TRẦN THỊ CẨM KHUÊ	009037/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
79	TRẦN THỊ THU THẢO	008165/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
80	LÊ THỊ THU HIỀN	006774/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
81	NGUYỄN THỊ HOÀNG MƠ	004227/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
82	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	0005326/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp

			ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng		
83	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	000504/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp
84	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	004378/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Liên chuyên khoa
85	ĐẶNG THỊ MÃNH	004373/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa
86	PHẠM THỊ TUYỀN	004381/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa
87	TRỊNH THỊ THU THỦY	008746/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa
88	NGUYỄN ĐĂNG THỦY UYÊN	007825/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa
89	ĐINH THỊ BÍCH THỦY	0005320/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Liên chuyên khoa

90	LÊ THỊ KIỀU PHƯƠNG	004404/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Nhi
91	PHẠM THỊ CHUYỀN	004355/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
92	ĐINH THỊ TRANG	0005334/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
93	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	009308/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
94	TRẦN THỊ KIM ANH	0005296/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
95	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	008830/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
96	HUỲNH THỊ LƯU HẬU	006463/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Nhi
97	PHẠM THỊ HỒNG VINH	004419/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu

			ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng		
98	MAI THỊ ÁNH PHƯỚC	005355/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu
99	VĂN THỊ THANH NGA	0005182/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu
100	ĐOÀN THỊ KIM HƯỜNG	004382/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	CKI Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Ngoại tổng hợp
101	ĐỖ NGUYỄN MINH CHÂU	004383/ĐNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
102	NGUYỄN THỊ NGÀ	0005123/ĐNA- CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
103	TRẦN THỊ GIANG CHUNG	005378/ĐNA- CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
104	LÊ THỊ HOA	004407/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
105	LÊ THỊ HUYỀN	004429/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp

106	NGUYỄN THỊ THÙY	006845/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
107	NGUYỄN THỊ NHƯ HẢI	0005341/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
108	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	0005390/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
109	HỒ THỊ THU QUYÊN	004422/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
110	ĐẶNG ĐỖ TRUNG MINH	007023/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
111	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	009165/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
112	TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG	006844/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp

113	HUỖNH THỊ NGỌC VY	008612/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
114	NGUYỄN NỮ TRÀ GIANG	009674/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
115	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	006835/ĐNA-CCHN	Thông tư Liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp
116	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	004254/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa YHCT và PHCN
117	BÙI THỊ HẠNH	0005513/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
118	VÕ THỊ MAI	004425/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
119	MAI THỊ THANH	004345/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
120	ĐẶNG THỊ THU HẠNH	004269/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

			ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng		
121	ĐÀO THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	004257/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Trưởng khoa CDHA
122	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	007543/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa CDHA
123	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	004418/ĐNA- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ nghạch viên chức điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa CDHA
124	NGUYỄN THỊ XUÂN LỘC	007284/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thạc sĩ Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa CDHA
125	PHẠM THỊ HỒNG PHÚC	009462/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng khoa CDHA
126	LƯƠNG TRẦN HOÀI THANH	004496/ĐNA- CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT- BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các nghạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh Trưởng khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
127	TRẦN THỊ PHƯƠNG UYÊN	009435/ĐNA- CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Cao đẳng Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản

			quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh		
128	HUỖNH THỊ NGÂN	004358/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
129	VI THỊ ĐỊNH	004443/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
130	ĐOÀN THỊ ĐẦU	002029/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
131	PHAN THỊ HƯƠNG	007371/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
132	BÙI THỊ THANH TÂM	007363/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Cử nhân Điều dưỡng phụ sản	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
133	ĐÀO THỊ TÚY VY	001433/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
134	THÁI THÙY CHI	004357/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản

135	VÕ THỊ MINH	004342/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
136	NGUYỄN THỊ NGÂN	008031/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
137	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRÂM	004324/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cao đẳng Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
138	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	007715/ĐNA-CCHN	Theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản
139	TÔ THỊ LAN	004327/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Cử nhân Hộ sinh	Hộ sinh khoa CDHA
140	TRẦN ĐỨC THÀNH	004435/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cử nhân Xét nghiệm y học	Trưởng khoa Xét nghiệm
141	VÕ THỊ MINH TÂN	005371/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Phó Trưởng khoa Xét nghiệm
142	LÊ LỘC RIN	004398/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên Trưởng khoa Xét nghiệm
143	NGUYỄN THỊ HOÀI MƠ	0005164/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
144	VÕ THANH HIỀN	007379/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm

145	ĐẶNG THỊ HƯƠNG	006852/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
146	LÊ MINH CHÚC	0005812/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
147	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	004329/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
148	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	009309/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
149	THÁI THỊ KIM ÁNH	004387/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
150	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	008101/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
151	PHAN THỊ LOAN	008874/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
152	LÊ THỊ HUỆ	004356/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm
153	PHẠM VĂN TUYỀN	004424/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
154	PHẠM QUANG DŨNG	004252/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
155	TRẦN QUỐC HÙNG	004946/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
156	PHẠM THỊ NHUNG	004385/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
157	NGUYỄN ĐÌNH TUÂN	004386/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
158	HỒ NGỌC THẢO	004384/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
159	ĐÌNH THỊ THUY NGÀ	006953/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh Y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA
160	PHẠM HỒNG PHƯƠNG UYÊN	004476/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật viên khoa CDHA

161	NGUYỄN THỊ KHÁNH DUNG	003497/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên Trưởng khoa YHCT và PHCN
162	NGUYỄN THỊ MINH THI	004439/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên khoa YHCT và PHCN
163	TRẦN NGỌC ÁNH	007286/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Cao đẳng Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên khoa YHCT và PHCN
164	TRẦN THỊ KHÁNH VY	004394/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Cao đẳng Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật viên khoa YHCT và PHCN
165	ĐOÀN PHƯỚC THANH	0967/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề: Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Thạc sĩ Tổ chức quản lý Dược	Trưởng khoa Dược - VTYT - TBYT
166	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	815/CCHN-D-SYT-QT	Bán lẻ thuốc Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau: Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	CKI Dược lý Dược lâm sàng	Phó Trưởng khoa Dược - VTYT - TBYT
167	LƯƠNG THỊ BÍCH THẢO	0391/CCHN-D-SYT-ĐNA	Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề: Người chịu trách nhiệm chuyên môn của quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	Dược sĩ Cao đẳng	Nhân viên khoa Dược - VTYT - TBYT
168	TRƯƠNG THỊ MỸ NỮ	0693/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề: Người chịu trách nhiệm chuyên môn của nhà thuốc	CKI Dược lý Dược lâm sàng	Nhân viên khoa Dược - VTYT - TBYT
169	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	1812/CCHN-D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Đủ điều kiện hành nghề dược với vị trí hành nghề: Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	CKI Dược lý Dược lâm sàng	Nhân viên khoa Dược - VTYT - TBYT

170	HỨA THỊ THU PHƯỢNG	1759/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc Đủ điều kiện hành nghề dược với vị trí hành nghề: Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	Dược sĩ Cao đẳng	Nhân viên khoa Dược - VTYT - TBYT
-----	-----------------------	-------------------------	--	------------------	--------------------------------------

Danh sách gồm có 170 người./.

tinpq-08/12/2025 15:55:34-tinpq-tinpq-tinpq